SAO Y; Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP Hà Nội
Giờ ký: 05/11/2026 14:37:28

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 95/2026/NQ-HĐND	*Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách đặc thù cho một số nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em cần hỗ trợ khẩn cấp, trẻ em bị tai nạn thương tích nghiêm trọng và hỗ trợ chi phí cùng chi trả khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế cho một số đối tượng ưu tiên trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế cho người dân thành phố Hà Nội

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủ đô số 02/2026/QH16;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Trẻ em số 102/2016/QH13;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 46/2014/QH13, Luật số 51/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật;

Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em;

Căn cứ Thông tư số 01/2025/TT-BYT ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Bộ Y tế quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội;

Xét Tờ trình số 416/TTr-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chính sách đặc thù cho một số nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em cần hỗ trợ khẩn cấp, trẻ em bị tai nạn thương tích nghiêm trọng và hỗ trợ chi phí cùng chi trả khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế cho một số đối tượng ưu tiên trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế cho người dân thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm tra số 177/BC-BVHXH ngày 23 tháng 10 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng

nhân dân Thành phố; Báo cáo tiếp thu, giải trình số 479/BC-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Nghị quyết quy định chính sách đặc thù cho một số nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em cần hỗ trợ khẩn cấp, trẻ em bị tai nạn thương tích nghiêm trọng và hỗ trợ chi phí cùng chi trả khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế cho một số đối tượng ưu tiên trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế cho người dân thành phố Hà Nội.

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định chính sách đặc thù cho một số nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em cần hỗ trợ khẩn cấp, trẻ em bị tai nạn thương tích nghiêm trọng trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Quy định chính sách hỗ trợ chi phí cùng chi trả khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế cho một số đối tượng ưu tiên trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế cho người dân thành phố Hà Nội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Chính sách đặc thù cho một số nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em cần hỗ trợ khẩn cấp, trẻ em bị tai nạn thương tích nghiêm trọng trên địa bàn thành phố Hà Nội:

a) Trẻ em đăng ký thường trú và sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội bị xâm hại; trẻ em bị xâm hại xảy ra trên địa bàn Thành phố, gồm:

Trẻ em bị bạo lực theo quy định tại Luật Trẻ em được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kết luận mà đối tượng vi phạm bị xử lý hành chính hoặc bị xử lý hình sự;

Trẻ em bị bóc lột theo quy định tại Luật Trẻ em được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kết luận mà đối tượng vi phạm bị xử lý hành chính hoặc bị xử lý hình sự;

Trẻ em bị xâm hại tình dục theo quy định tại Luật Trẻ em được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kết luận;

Trẻ em bị bỏ rơi, bỏ mặc theo quy định tại Luật Trẻ em được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kết luận;

Trẻ em bị mua bán theo quy định của pháp luật, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kết luận;

Trẻ em bị xâm hại bằng các hình thức gây tổn hại khác (theo hướng dẫn của Bộ Y tế).

b) Trẻ em đăng ký thường trú và sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc gia đình có nhà ở bị đổ, sập, trôi, cháy hoàn toàn do thiên tai, hỏa hoạn hoặc lý do bất khả kháng khác mà không còn nơi ở được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi đối tượng cư trú) xác nhận.

c) Trẻ em đăng ký thường trú và sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội bị tử vong do tai nạn thương tích hoặc bị tai nạn thương tích nghiêm trọng; trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích hoặc bị tai nạn thương tích nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn Thành phố, gồm:

Trẻ em bị tử vong do các loại hình tai nạn thương tích theo hướng dẫn của Bộ Y tế;

Trẻ em bị tai nạn, thương tích nghiêm trọng: hậu quả khi bị tai nạn thương tích cần phải thở máy hoặc phẫu thuật cấp cứu ngay lập tức và điều trị tại khoa hồi sức tích cực từ 03 (ba) ngày trở lên;

Các loại hình tai nạn thương tích bao gồm: ngã; bỏng/cháy; tai nạn giao thông; ngộ độc các loại; cắt, đâm; ngạt thở, hóc nghẹn; súc vật cắn; chết đuối/đuối nước; bạo lực; bom, mìn/vật nổ; điện giật; các loại tai nạn thương tích khác theo hướng dẫn bổ sung của Trung ương.

d) Trẻ em khuyết tật nhẹ theo quy định pháp luật về người khuyết tật có đăng ký thường trú và sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội.

đ) Trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo (gồm: ung thư, suy thận phải chạy thận nhân tạo, xơ gan giai đoạn mất bù, suy tim độ 4, nhiễm HIV/AIDS hoặc bệnh hiểm nghèo khác theo quy định của Bộ Y tế) hoặc bệnh phải điều trị dài ngày (theo quy định của Bộ Y tế) thuộc hộ gia đình nghèo hoặc cận nghèo hoặc cha/mẹ/người nuôi dưỡng thuộc diện hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hằng tháng theo quy định, có khám bệnh, chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế, đăng ký thường trú và sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Đối tượng được hỗ trợ là người tham gia bảo hiểm y tế, phải cùng chi trả chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế thuộc các nhóm sau:

a) Người thuộc nhóm đối tượng quy định tại điểm k khoản 3 Điều 12 Luật Bảo hiểm y tế, có đăng ký thường trú tại thành phố Hà Nội, gồm: Thân nhân của người có công với cách mạng, vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng khác hoặc vợ khác đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng và cá nhân có liên quan theo quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, trừ đối tượng quy định tại điểm i khoản 3 Điều 12 Luật Bảo hiểm y tế;

b) Người thuộc nhóm đối tượng quy định tại điểm g khoản 4 Điều 12 Luật Bảo hiểm y tế, có đăng ký thường trú tại thành phố Hà Nội, là người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại các xã được xác định không còn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn;

c) Người dân sinh sống thường xuyên có hộ khẩu thường trú hoặc đăng ký tạm trú (theo quy định của Luật Cư trú), làm việc, học tập thuộc vùng ảnh hưởng môi trường trong phạm vi bán kính đến 1.000m tính từ hàng rào Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn và Khu xử lý chất thải rắn Xuân Sơn, Hà Nội.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan đến việc tổ chức thực hiện, quản lý, sử dụng và thanh toán kinh phí hỗ trợ theo Nghị quyết này.

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Trẻ em dưới 16 tuổi (tính đến thời điểm xảy ra vụ việc).

2. Việc hỗ trợ được thực hiện đối với phần chi phí người bệnh phải cùng chi trả trong phạm vi được hưởng và mức hưởng bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật; đồng thời không làm thay đổi, hạn chế quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế và trách nhiệm thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế. Cơ quan, đơn vị thực hiện có trách nhiệm giữ bí mật thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trẻ em và người bệnh theo quy định của pháp luật.

Không hỗ trợ đối với các khoản chi phí sau đây:

a) Chi phí khám bệnh, chữa bệnh ngoài phạm vi được hưởng bảo hiểm y tế;

b) Chi phí sử dụng thuốc, vật tư y tế, dịch vụ kỹ thuật hoặc các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế;

c) Phần chi phí người bệnh tự thanh toán do đi khám bệnh, chữa bệnh không đúng quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế;

d) Khoản chi phí đã được ngân sách nhà nước, quỹ bảo hiểm y tế hoặc các nguồn kinh phí hợp pháp khác thanh toán, hỗ trợ.

3. Đối tượng có mức hưởng bảo hiểm y tế 100% hoặc đã được quỹ bảo hiểm y tế thanh toán 100% chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật không thuộc diện được hỗ trợ theo Điều 9 và Điều 10 của Nghị quyết này.

4. Trường hợp đối tượng thuộc diện hưởng chính sách hỗ trợ với các mức khác nhau theo các văn bản quy định của Trung ương, Thành phố thì chỉ được hưởng mức hỗ trợ cao nhất.

5. Trường hợp mức chuẩn trợ giúp xã hội do Trung ương quy định được điều chỉnh cao hơn mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định của Hội đồng nhân dân Thành phố thì áp dụng theo mức chuẩn của Trung ương.

6. Việc hỗ trợ phải bảo đảm đúng đối tượng, đúng chính sách, công khai, minh bạch, không trùng lặp, không bỏ sót đối tượng; có đầy đủ hồ sơ, chứng từ theo quy định và không làm phát sinh thủ tục hành chính.

Chương II
NỘI DUNG VÀ MỨC HỖ TRỢ CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ CHO MỘT SỐ NHÓM TRẺ EM CÓ HOÀN CẢNH ĐẶC BIỆT, TRẺ EM CẦN HỖ TRỢ KHẨN CẤP, TRẺ EM BỊ TAI NẠN THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Điều 4. Hỗ trợ đối với trẻ em đăng ký thường trú và sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội bị xâm hại; trẻ em bị xâm hại xảy ra trên địa bàn Thành phố

Hỗ trợ một lần bằng tiền mặt: 25 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định của Hội đồng nhân dân Thành phố/trẻ em.

Điều 5. Hỗ trợ đối với trẻ em đăng ký thường trú và sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc gia đình có nhà ở bị đổ, sập, trôi, cháy hoàn toàn

do thiên tai, hỏa hoạn hoặc lý do bất khả kháng khác mà không còn nơi ở được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi đối tượng cư trú) xác nhận.

Hỗ trợ một lần bằng tiền mặt: 25 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định của Hội đồng nhân dân Thành phố/trẻ em/vụ việc.

Điều 6. Hỗ trợ đối với trẻ em đăng ký thường trú và sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội bị tử vong do tai nạn thương tích hoặc bị tai nạn thương tích nghiêm trọng; trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích hoặc bị tai nạn thương tích nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn Thành phố

1. Hỗ trợ một lần bằng tiền mặt: 25 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định của Hội đồng nhân dân Thành phố/trẻ em/vụ việc.

2. Đối với các vụ việc đặc biệt nghiêm trọng (do UBND Thành phố quyết định), mỗi trẻ em bị xâm hại quy định tại Điều 4 Nghị quyết này và trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích, trẻ em bị tai nạn thương tích nghiêm trọng được quy định tại Điều này được hỗ trợ bổ sung một lần bằng tiền mặt, mức hỗ trợ không quá 40 triệu đồng/trẻ; việc xác định mức hỗ trợ phải căn cứ vào tính chất, hậu quả vụ việc, hoàn cảnh gia đình và không bị trùng lặp.

Điều 7. Hỗ trợ đối với trẻ em khuyết tật nhẹ theo quy định pháp luật về người khuyết tật có đăng ký thường trú và sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội.

1. Trợ cấp xã hội hằng tháng: hệ số 1 mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định của Hội đồng nhân dân Thành phố.

2. Hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế đối với trẻ em khuyết tật nhẹ từ đủ 06 tuổi đến dưới 16 tuổi (trong trường hợp chưa có thẻ bảo hiểm y tế).

Điều 8. Hỗ trợ đối với trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày thuộc hộ gia đình nghèo hoặc cận nghèo hoặc cha/mẹ/người nuôi dưỡng thuộc diện hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hằng tháng theo quy định, có khám bệnh, chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế, đăng ký thường trú và sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội

1. Hỗ trợ chi phí khám bệnh, chữa bệnh

Hỗ trợ 100% số tiền người bệnh phải cùng chi trả đối với chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế phát sinh thực tế trong phạm vi được hưởng và mức hưởng bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật, nhưng mức hỗ trợ không quá 200 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định của Hội đồng nhân dân Thành phố/năm.

2. Hỗ trợ tiền ăn

Trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày: Mức hỗ trợ 100.000 đồng/trẻ/ngày (không quá 15 ngày trong 01 lần khám bệnh, chữa bệnh và tổng số ngày hỗ trợ không quá 75 ngày/năm).

3. Hỗ trợ tiền đi lại (lượt đi và về) từ nơi ở đến nơi khám bệnh, chữa bệnh theo giá phương tiện giao thông công cộng thông thường trên địa bàn Thành phố cho trẻ và 01 người chăm sóc trẻ trong thời gian trẻ khám bệnh, chữa bệnh; hỗ trợ 100% chi

phí vận chuyển bằng xe cứu thương chuyên dụng từ nhà đến cơ sở y tế trong trường hợp cấp cứu khẩn cấp hoặc giữa các cơ sở y tế đối với trẻ em.

4. Trợ cấp xã hội hằng tháng đối với trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo tại cộng đồng

Mức trợ cấp xã hội hằng tháng bằng mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định của Hội đồng nhân dân Thành phố nhân với hệ số tương ứng quy định như sau:

a) Hệ số 2,5 đối với trẻ em dưới 04 tuổi.

b) Hệ số 1,5 đối với trẻ em từ đủ 04 tuổi trở lên đến dưới 16 tuổi.

Chương III
NỘI DUNG VÀ MỨC HỖ TRỢ CHI PHÍ CÙNG CHI TRẢ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH BẢO HIỂM Y TẾ CHO MỘT SỐ ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRONG PHẠM VI QUYỀN LỢI BẢO HIỂM Y TẾ CHO NGƯỜI DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Điều 9. Hỗ trợ đối với thân nhân của người có công với cách mạng, vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng khác hoặc vợ khác đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng và cá nhân được quy định tại điểm k khoản 3 Điều 12 Luật Bảo hiểm y tế và người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại các xã được xác định không còn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn quy định tại điểm g khoản 4 Điều 12 Luật Bảo hiểm y tế.

1. Điều kiện hỗ trợ: Đối tượng đi khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trong trường hợp cấp cứu hoặc theo quy định tại Điều 26 và Điều 27 Luật Bảo hiểm Y tế tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập trực thuộc thành phố Hà Nội, đồng thời được chẩn đoán mắc và điều trị các bệnh thuộc danh mục bệnh tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 01/2025/TT-BYT ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Bộ Y tế quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.

2. Mức hỗ trợ: Hỗ trợ 100% số tiền người bệnh phải cùng chi trả chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế phát sinh thực tế trong phạm vi được hưởng và mức hưởng bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật.

3. Phương thức hỗ trợ: Đối tượng được giảm trừ trực tiếp phần kinh phí cùng chi trả được hỗ trợ khi thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Hằng năm, dựa trên số liệu, hồ sơ thanh toán, quyết toán bảo hiểm y tế, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thanh toán, quyết toán phần kinh phí này từ nguồn ngân sách Thành phố giao theo phân cấp

Điều 10. Hỗ trợ đối với người dân sinh sống, làm việc, học tập thuộc vùng ảnh hưởng môi trường trong phạm vi bán kính đến 1.000m tính từ hàng rào Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn, Hà Nội và Khu xử lý chất thải rắn Xuân Sơn, Hà Nội

1. Điều kiện hỗ trợ: Đối tượng có thẻ bảo hiểm y tế có phát sinh chi phí cùng chi trả khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

2. Mức hỗ trợ: 100% số tiền người bệnh phải cùng chi trả chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế phát sinh thực tế trong phạm vi được hưởng và mức hưởng bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật.

3. Phương thức hỗ trợ:

a) Các đối tượng đi khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc thành phố Hà Nội sẽ được cơ sở khám bệnh, chữa bệnh giảm trừ trực tiếp phần kinh phí cùng chi trả được hỗ trợ. Hằng năm, dựa trên số liệu, hồ sơ thanh toán, quyết toán bảo hiểm y tế, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thanh toán, quyết toán phần kinh phí này từ nguồn ngân sách Thành phố giao theo phân cấp.

b) Các đối tượng đi khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không trực thuộc thành phố Hà Nội và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài công lập, có trách nhiệm thanh toán phần kinh phí cùng chi trả; nộp hồ sơ, hóa đơn, chứng từ hợp pháp đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng sinh sống, làm việc, học tập trong vùng ảnh hưởng môi trường hoặc đơn vị được Ủy ban nhân dân cấp xã giao thực hiện để được giải quyết thanh toán kinh phí hỗ trợ theo quy định.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có). Ngân sách Thành phố bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp xã để thực hiện chính sách hỗ trợ.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết bảo đảm đúng quy định của pháp luật; chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền về các chính sách hỗ trợ từ ngân sách Thành phố để hỗ trợ cho trẻ em và chính sách hỗ trợ chi phí cùng chi trả khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế của các đối tượng; tổ chức kiểm tra, giám sát và kịp thời xử lý các vi phạm trong quá trình thực hiện chính sách. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời tổng hợp, báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị quyết cho phù hợp.

b) Chỉ đạo các sở, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn thiện hướng dẫn chuyên môn, tiêu chí xác định đối tượng, quy trình tiếp nhận và chi trả; bảo đảm việc người dân tiếp cận chính sách được thuận lợi; đúng đối tượng, bảo đảm kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ từ ngân sách Thành phố để hỗ trợ cho trẻ em và hỗ trợ chi phí cùng chi trả khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế của các đối tượng.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội phối hợp tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 13. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.

2. Bãi bỏ khoản 4 Điều 1 và Phụ lục số 05 ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng quy định của văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế. Trường hợp văn bản được dẫn chiếu hết hiệu lực, bị bãi bỏ mà không có văn bản thay thế hoặc văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành có quy định mới khác với Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 14. Điều khoản chuyển tiếp

Trường hợp trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày thuộc đối tượng được hỗ trợ, tại thời điểm bắt đầu đợt điều trị chưa đủ 16 tuổi, nhưng trong đợt điều trị đó đủ 16 tuổi thì tiếp tục được hưởng chính sách hỗ trợ đến hết đợt điều trị.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVII, nhiệm kỳ 2026-2031, kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 28 tháng 10 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Ủy ban Văn hoá - Xã hội của Quốc hội;
- Ủy ban Pháp luật tư pháp của Quốc hội;
- Các Bộ: Nội vụ, Y tế, Tài chính, Tư pháp;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Thường trực Thành ủy;
- Các Ban Đảng Thành ủy;
- Thường trực: HĐND, UBND, UBMTTQ VN Thành phố;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- Cục KTVB&QLXLVPHC-Bộ Tư pháp;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Các VP: Thành ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND; UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND các phường, xã;
- Trang TTĐT của Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Trung tâm truyền thông dữ liệu và công nghệ số TP;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH

Phùng Thị Hồng Hà